

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-TW ngày 25/4/2011 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 22/12/2011 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-TW ngày 25/4/2011 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 2427/QĐ-TTg ngày 22/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược khoáng sản đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 194/2006/QĐ-TTg ngày 24/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội tỉnh Bình Phước thời kỳ 2006-2020;

Căn cứ Công văn số 383/HĐND-KT, ngày 04/11/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về việc thoả thuận bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Bình Phước.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 636/TTr-STNMT ngày 06/11/2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bổ sung 01 (một) khu vực khoáng sản đá xây dựng vào Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, với những nội dung chủ yếu như sau:

- Vị trí: Xã Thanh Lương, thị xã Bình Long
- Diện tích khu vực: 20ha.
- Loại khoáng sản: đá xây dựng

- Trữ lượng: 6.000.000 m<sup>3</sup>.
- Kỳ quy hoạch: Đến năm 2020.

(có phụ lục kèm theo)

**Điều 2.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND thị xã Bình Long và các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ TN&MT;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, PCT.UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- Tổng cục ĐC&KS Việt Nam;
- LĐVP, P. KTN, TTTH-CB,
- Lưu: VT(HH470).<sub>10K</sub>

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Văn Trăm*

**Phụ lục**  
**KHU VỰC BỔ SUNG QUY HOẠCH**  
**THĂM DÒ, KHAI THÁC KHOÁNG SẢN TỈNH BÌNH PHƯỚC**  
**ĐẾN NĂM 2020, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**  
*(Kèm theo Quyết định số 2410 /QĐ-UBND ngày 09 /11/ 2015*  
*của UBND tỉnh Bình Phước)*

STT	Khoáng sản	Tên quy hoạch	Xã, phường	Diện tích (ha)	Trữ lượng, tài nguyên (m3)	Kỳ quy hoạch	Tọa độ VN2000_BP, múi chiều 3 <sup>0</sup> , kinh tuyến trực 106 <sup>0</sup> 15'		Ghi chú
							X(m)	Y(m)	
<b>1.Thị xã Bình Long:</b>									
1	Dxd	Đá xây dựng Thanh Lương	Thanh Lương	20	6.000.000	20	1296287	528007	
							1296089	528635	
							1295820	528555	
							1296957	527918	